

# Một số bệnh thường gặp ở lợn mẹ và lợn con

## I. Bại liệt

### Nguyên nhân

- Chức năng sinh lý của cơ và hệ thần kinh bị suy giảm.
- Lợn nái gây yếu, suy nhược toàn thân.
- Viêm khớp, phù, thần kinh bị chèn ép khi mang thai, bệnh ở cột sống khi thiếu vận động.
- Khẩu phần ăn thiếu nhiều chất dinh dưỡng, đặc biệt là khoáng và vitamin D.
- Thiếu khoáng chất (thường đối với lợn nái lứa 2-3) do vừa phải hoàn thiện bộ xương, vừa phải nuôi bào thai



### Triệu chứng

- Bệnh phát sinh đột ngột. Lúc đầu đi lại dè dặt, khó khăn, hay nằm, ít đứng lên, khi đứng lên khó khăn. Lợn sợ vận động, đa số liệt hai chân sau, thường ở tư thế "chó ngồi".
- Lợn vẫn ăn uống, tiêu hoá bình thường.

### Phòng trị

- Chăm sóc, nuôi dưỡng tốt, đảm bảo khẩu phần thức ăn hàng ngày, vận động cho lợn an toàn.
- Khi lợn bệnh: đặt đệm lót chuồng cho lợn; lật trở mình cho lợn 3 - 4h/lần/ngày để tránh tụ máu, loét da, nhiễm trùng; dùng cáng, vồng cho lợn đứng 1h - 2h/ngày.
- Bổ sung vitamin và khoáng cho khẩu phần thức ăn (củ quả tươi, bột xương, bột thịt, bột cá, dầu cá, cua, ốc, vỏ sò...).
- Dùng Canxi clorua, Policanxi, Gluconat canxi, Formycol tiêm dưới da, bắp thịt hoặc tĩnh mạch (theo chỉ định)
- Dùng các loại thuốc kích thích tăng trương lực cơ: Strychnine, xoa bóp bằng dầu nóng, metyl - xalycilat, dầu long não.
- Khi nghi viêm khớp có thể dùng kháng sinh Penicilin hoặc Hydrocortiron liều cao.

## II. Hiện tượng sẩy thai

### Nguyên nhân

- Do thiếu vitamin, cảm lạnh.
- Do tác động cơ học : vận động sai, bị đánh đuổi thô bạo...
- Do mắc bệnh truyền nhiễm (Bruxenla).
- Do quái thai, bệnh ở nhau thai, viêm tử cung, vị trí thai không bình thường, bệnh ở buồng trứng..

### Triệu chứng

- Sẩy thai sớm (giai đoạn đầu): không thấy có triệu chứng gì, tự nhiên thai và nhau thai bị đẩy ra ngoài.
- Khi gần sẩy thai lợn sốt nhẹ, kém ăn, con vật không yên tĩnh, xuất hiện các cơn co rặn, cổ tử cung mở chảy niêm dịch, có những cục máu đông vốn chảy ra từ âm đạo, sau đó thai chết. Thời kỳ đầu, thai, nhau thai được lưu lại và hấp thụ; thời kỳ cuối, thai và nhau thai bị đẩy ra ngoài.
- Sau sẩy thai, lợn dễ bị viêm tử cung.

### Phòng và trị bệnh

- **Phòng bệnh:**
  - Chú ý chăm sóc, nuôi dưỡng tốt (khẩu phần ăn luôn đủ sinh tố và khoáng), đặc biệt khi lợn chữa kỳ cuối.
  - Cho lợn vận động đúng kỹ thuật, không đánh đuổi thô bạo.
  - Nếu nghi sẩy thai, dùng thuốc an thần, an thai có thể phòng ngừa hiệu quả.

☞ *Đề phòng sẩy thai truyền nhiễm lây sang người.*

- **Điều trị:**
  - Để lợn yên tĩnh, giữ ấm phần bụng.
  - Vô trùng để xử lý thai ra.
  - Thụt rửa, dùng thuốc an thần cho lợn.

### III. Hiện tượng đẻ khó ở lợn

#### Nguyên nhân

- Do khung chậu lợn mẹ hẹp, lợn rạn yếu.
- Cổ tử cung không mở hết.
- Vỡ ối sớm, đường đẻ quá khô.
- Do hẹp âm đạo.
- Tư thế, chiều hướng của thai không bình thường (thai ngang, diện lưng, diện bụng)
- Thai dị dạng, quái thai.

#### Triệu chứng

- Sau 6 - 12h không đẻ được, xuất hiện những cơn đau. Mỗi lần rạn lợn lại quay về phía bụng chân cào bới, bồn chồn, đái rất. Lợn cong lưng đẻ rặn, sau rặn thưa dần. Lợn mệt mỏi, thân nhiệt hạ.

#### Cách can thiệp

- Xác định nguyên nhân đẻ khó để đề ra biện pháp can thiệp thích hợp.
- Do khô đường đẻ: dùng Vaseline, nước xà phòng ấm đặc bôi trơn âm đạo.
- Do cổ tử cung chưa mở: dùng tay sát trùng - chụm 5 ngón tay cho vào cổ tử cung nhẹ nhàng mở cổ tử cung theo nhịp co bóp. Cũng có thể dùng Oxytoxine tiêm bắp hoặc tiêm dưới da.
- Do hẹp âm môn: giải phẫu mở rộng âm môn lôi thai ra.
- Do rạn đẻ yếu: tiêm B1, C, Cafein trợ sức, đồng thời tiêm Oxytoxine, Stychmine kích thích co bóp.
- Do vị trí, tư thế thai sai: dùng tay đẩy thai vào trong, xoay thai đúng tư thế, từ từ lôi thai ra theo nhịp rạn.



**Chú ý:** Nên báo thú y viên để xác định đúng nguyên nhân đẻ khó nhằm can thiệp đúng và kịp thời

- Đề phòng đẻ khó: trong thời kỳ mang thai, nhất là thời kỳ cuối, chú ý nuôi dưỡng và chăm sóc thích hợp, đảm bảo khẩu phần đủ dinh dưỡng.

### IV. Viêm tử cung

#### Nguyên nhân

- Thao tác đỡ đẻ không đúng kỹ thuật.
- Viêm nhiễm do các chất thối rữa khi thai chết lưu, sót nhau trong tử cung.
- Nhiễm khuẩn khi phối giống.
- Do sức đề kháng của nái kém, dinh dưỡng kém.

#### Triệu chứng

- Trong tử cung bài tiết ra dịch sánh đặc màu vàng nhạt, xung quanh mầy rác bẩn, thân nhiệt hơi cao.
- Lợn ăn uống kém hoặc bỏ ăn.

#### Điều trị

- Thụt rửa tử cung bằng dung dịch thuốc tím 0,1% hoặc Rivanal 1/5000(500ml). Tiêm Oxytoxine.
- Viêm nặng phải thụt kháng sinh Penicilin. Nếu sốt cao phải tiêm kháng sinh tiêm và kháng sinh thụt rửa liều cao cùng với thuốc trợ sức (B1, C, Cafein).
- Chú ý nuôi dưỡng và chăm sóc vệ sinh thật tốt.

## V. Bệnh lợn con ỉa phân trắng

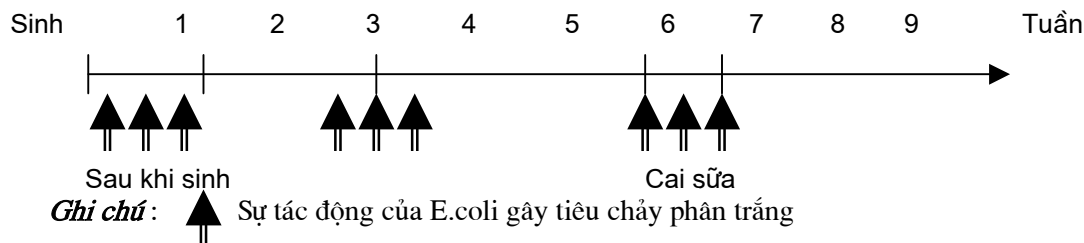
### ▪ **Đặc điểm bệnh**

- Lợn con sau khi đẻ ra đến 21 ngày tuổi thường hay mắc bệnh tiêu chảy phân trắng, vàng.
- Bệnh gây tiêu chảy, mất nước, tỷ lệ chết cao.

### ▪ **Nguyên nhân**

Do vi khuẩn Ê-cô-li (Ecoli) có sẵn trong đường ruột (nhất là ruột già) gây nên.

### ▪ **Thời điểm hay mắc bệnh**



### ▪ **Điều kiện:** (Một trong các điều kiện sau dẫn đến lợn con mắc bệnh ỉa phân trắng).

- Lợn con đẻ ra bị nhiễm lạnh.
- Thời tiết thay đổi đột ngột
- Lợn con chậm được bú sữa đầu.
- Lợn con thiếu máu, thiếu vitamin A
- Chuồng trại ẩm ướt.
- Thức ăn cho lợn mẹ thay đổi đột ngột

### ▪ **Triệu chứng**

Bệnh thường gặp ở 2 giai đoạn

#### ❖ **Giai đoạn sơ sinh**

- Bệnh xảy ra cấp tính
- Nước chảy từ hậu môn ra, màu trắng vàng.
- Toàn thân lạnh nhớt, xù lông, da nhợt nhạt
- Phân có mùi hôi, tanh
- Tỷ lệ chết cao

#### ❖ **Giai đoạn 21 ngày tuổi**

- Mức độ tiêu chảy nhẹ hơn giai đoạn sơ sinh
- Phân trắng (lỏng, sệt)
- Mùi hôi, tanh.

### ▪ **Phòng bệnh**

- Vệ sinh chuồng trước khi lợn đẻ, giữ khô nền chuồng trước khi đẻ 7 ngày sau khi đẻ 15 ngày.
- Giữ ấm cho lợn con bằng 2 cách: Có ổ rơm khô cho lợn nằm hoặc có chuồng úm lợn con.
- Không thay đổi thức ăn cho lợn mẹ đột ngột.
- Cho lợn con bú sữa đầu sớm.
- Tiêm bổ sung sắt cho lợn con vào lúc 3 - 10 ngày tuổi

### ▪ **Chữa bệnh**

Kinh nghiệm của nông dân dùng các loại lá chất giã nhỏ lọc lấy nước hoà thêm 1 thìa đường, và 1/2 thìa muối (loại thìa cà phê) cho lợn uống.

Dùng thuốc tân dược có bán tại các quầy hàng thuốc thú y theo chỉ dẫn của nhà sản xuất.

- Tê-ta-cờ-lo-ram – C (Tetrachloram-C) cho lợn con uống 3 - 5 ngày
- Hoặc Tê-ta-phu-ra (tetrafuzazolidon).
- Hoặc Cờ-lo-tê-tờ-ra-son (Chlotetrasol) tiêm bắp hay dưới da với 1ml cho 1 - 2 kg trọng lượng, ngày tiêm 2 lần, tiêm liên tục từ 3-5 ngày.
- RTD và Cờ-lis-tin.

#### **Chú ý:**

- Khi dùng thuốc kháng sinh nên phối hợp với các loại thuốc bổ như vitamin B<sub>1</sub>, vitamin C, Biô-lắc tin.
- Báo thú y viên để chữa bệnh kịp thời.

